

**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ**

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091

✉: dbthuyvan@kttvnb.vn

website: <https://kttvnb.vn>**BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY**

Bản tin số : 241/2026

Thứ Bảy ngày 29 tháng 08 năm 2026

Ngày 17 tháng 07 năm BÍNH NGỌ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|----------|--------------|-------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 28/08/2026 |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |
| Trạm            | từ 7h 28/08 đến 7h 29/08 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh     | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng chạy máy (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | 0.0                      | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai | 55.11        | 669                                 | 802                                    | 0.0                              |         |
| Tân Sơn Hòa     | 0.1                      | Thác Mơ                                           | Bé       | Đồng Nai | 207.43       | 215                                 | 149                                    | 0.0                              |         |
| Nhà Bè          | -                        | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Đồng Nai | 70.53        | 225                                 | 213                                    | 0.0                              |         |
| Vũng Tàu        | 3.1                      | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | TPHCM    | 19.69        | 70                                  | -                                      | 56.6                             |         |
| Thủ Dầu I       | 0.1                      | Sông Ray                                          | Ray      | TPHCM    | *            | *                                   | *                                      | *                                |         |
|                 |                          | Đá Đen                                            | Xoài     | TPHCM    | 43.23        | 5.8                                 | 3.4                                    | 0.4                              |         |
|                 |                          | Sông Hoả                                          | Hỏa      | TPHCM    | 24.01        | 0.0                                 | 0.2                                    | 0.6                              |         |

| MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 28/08/2026 (m) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|--------------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                                 | Sông/Kênh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                      |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                             | Biển Đông   | 3.59       | 02.30      | 3.39     | 13.00      | 2.33       | 8.30       | 0.73     | 21.45      |
| Tân An                               | Vàm Cỏ Tây  | 1.11       | 05.00      | 1.04     | 15.30      | 0.07       | 11.00      | -0.67    | 00.00      |
| Bến Lức                              | Vàm Cỏ Đông | 0.85       | 05.00      | 0.76     | 15.30      | -0.42      | 10.30      | ct       | ct         |
| Gò Dầu Hạ                            | Vàm Cỏ Đông | 0.27       | 09.10      | 0.34     | 19.10      | -0.14      | 13.40      | -0.58    | 02.30      |
| Biển Hòa                             | Đồng Nai    | 1.54       | 05.30      | 1.32     | 16.00      | -0.28      | 11.30      | -1.41    | 00.00      |
| Thủ Dầu Một                          | Sài Gòn     | 1.15       | 06.30      | 1.08     | 16.50      | -0.13      | 11.50      | -1.39    | 00.20      |
| Dầu Tiếng                            | Sài Gòn     | 1.00       | 10.30      | 1.03     | 20.30      | 0.18       | 16.00      | -0.38    | 04.30      |
| Phú An                               | Sài Gòn     | 1.10       | 05.00      | 0.92     | 16.00      | -0.52      | 10.00      | -1.78    | 23.00      |
| Nhà Bè                               | Đồng Điện   | 1.12       | 04.00      | 0.95     | 15.00      | -0.60      | 9.30       | -2.07    | 22.00      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) |       |            |            |      |            |            |            |       |            |
|---------------------|-------|------------|------------|------|------------|------------|------------|-------|------------|
| Trạm                | Ngày  | Đỉnh triều |            |      |            | Chân triều |            |       |            |
|                     |       | H          | giờ x.hiện | H    | giờ x.hiện | H          | giờ x.hiện | H     | giờ x.hiện |
| Phú An              | 29/08 | 1.08       | 06.00      | 1.04 | 16.30      | -0.68      | 11.30      | ct    | ct         |
|                     | 30/08 | 1.16       | 06.30      | 1.14 | 17.30      | -0.83      | 12.00      | -1.65 | 00.00      |
|                     | 31/08 | 1.23       | 07.00      | 1.22 | 18.30      | -0.99      | 12.30      | -1.45 | 00.30      |
|                     | 01/09 | 1.23       | 07.30      | 1.21 | 19.00      | -1.13      | 13.30      | -1.19 | 01.00      |
|                     | 02/09 | 1.19       | 08.00      | 1.12 | 19.30      | -1.24      | 14.00      | -0.94 | 01.30      |
| Nhà Bè              | 29/08 | 1.10       | 04.30      | 1.06 | 16.00      | -0.79      | 11.30      | -1.96 | 23.00      |
|                     | 30/08 | 1.16       | 05.30      | 1.17 | 16.30      | -0.97      | 12.00      | -1.77 | 23.30      |
|                     | 31/08 | 1.24       | 06.30      | 1.24 | 17.30      | -1.14      | 12.30      | ct    | ct         |
|                     | 01/09 | 1.24       | 07.00      | 1.23 | 18.30      | -1.30      | 13.00      | -1.50 | 00.30      |
|                     | 02/09 | 1.18       | 07.30      | 1.14 | 19.00      | -1.43      | 13.30      | -1.20 | 01.00      |
| Thủ Dầu Một         | 29/08 | 1.12       | 07.00      | 1.19 | 18.00      | -0.26      | 13.30      | -1.35 | 00.55      |
|                     | 30/08 | 1.20       | 07.30      | 1.31 | 18.30      | -0.37      | 14.00      | -1.22 | 01.30      |
|                     | 31/08 | 1.29       | 08.00      | 1.33 | 19.30      | -0.47      | 14.30      | -1.04 | 02.00      |
|                     | 01/09 | 1.35       | 08.30      | 1.28 | 20.00      | -0.59      | 15.00      | -0.83 | 02.30      |
|                     | 02/09 | 1.34       | 09.00      | 1.19 | 20.30      | -0.70      | 15.30      | -0.63 | 03.00      |

|            |                                                                                                    |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cảnh báo : |                                                                                                    |
| Ghi chú :  | - Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ<br>( * ) : không có số liệu<br>( - ) : không mưa |
|            | - Cấp báo động tại:<br>Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một:<br>Đầu Một:                                   |
|            | <b>BD I : 1.40 m</b><br><b>BD II : 1.50 m</b><br><b>BD III : 1.60 m</b>                            |

Tin phát lúc: 08:58 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị Mỹ